TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 327/2024/HS-PT
Ngày: 29/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Thi

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Cường

Ông Nguyễn Tấn Long

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Trang, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Tho Định - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 290/2024/TLPT-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Đoàn Nam P về tội *"Giết người"*. Do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Lê Trung H (đã chết) là ông Lê Thành H1 và bà Hồ Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2024/HS-ST ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn N1; sinh ngày 10/4/1989 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Nam V và bà Nguyễn Thị P1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa theo luật định: Ông Lương Sỹ H2 – Luật sư Văn phòng L1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q. Địa chỉ: 199/29/02 B, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Trung H, sinh ngày 09/11/2002 (Chết).

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Ông Lê Thành H1, sinh năm 1961 và bà Hồ Thị T, sinh năm 1966 (Cha mẹ đẻ của bị hại). Cùng nơi cư trú: Thôn A, xã L, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

Bà Hồ Thị T *ủy quyền cho ông* Lê Thành H1.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông* Lê Thành H1*:* Ông Nguyễn Tài D – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Q, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Đỗ Hồng V1, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị Xuân B, sinh năm 1990. Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Ông Đoàn Ngọc T1, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Hẻm E đường B, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Kiều T2, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

+ Ông Đoàn Nam V, sinh năm 1960 (có mặt) và bà Nguyễn Thị P1, sinh năm 1964 (vắng mặt). Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Bùi Trung H3 (sinh năm 2001) và Lê Trung H là nhân viên phục vụ của quán karaoke Bảo T3 do ông Đỗ Hồng V1 làm chủ.

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 17/02/2023, quán K có khách hát karaoke tại 02 phòng và có gọi 03 nhân viên nữ tiếp bia gồm: Nguyễn Thị Phương L; Đinh Thị Q và Ralan Thị D1 (tên gọi khác là Q1). Khi đến quán K thì Q và N đi xe mô tô hiệu Sirius, Q1 đi xe mô tô biển kiểm soát 64K2-3560 đến và để xe tại nhà xe của quán. Khoảng 00 giờ 40 ngày 18/02/2023, khi khách hát karaoke xong Q và N được Nguyễn Đăng H4 chở về còn Q1 đi xe mô tô hiệu Sirus, để lại xe mô tô biển kiểm soát 64K2-3560 cùng chìa khóa trên xe tại quán Bảo Trân nhưng không gửi, không nhờ người trông coi, quản lý.

Khi khách về thì Lê Trung H và Bùi Trung H3 lên phòng ngủ của nhân viên để nghỉ ngơi, tắm rửa. Đến khoảng 02 giờ ngày 18/02/2023, Bùi Trung H3 rời khỏi phòng để đi chơi cùng bạn gái cho đến sáng. Còn Lê Trung H nằm ngủ tại phòng.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, Đoàn Nam P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền nên đi bộ từ nhà đến quán K để trộm cắp. Trên

đường đi, P nhặt 01 (một) cục đá dẹp, dài 18cm, loại đá chẻ có nhiều góc cạnh với mục đích dùng cục đá chống trả khi trộm cắp mà bị phát hiện.

Khi đến trước quán K, P thấy cửa chính đã khóa nên đi ra phía sau quán, thấy cửa sau khép hờ nên P đẩy cửa đi vào và đi theo cầu thang bộ lên tầng 02 thì thấy cửa sắt cài chốt bên trong, móc ổ khóa nhưng không khóa nên P thò tay vào bên trong mở chốt khóa, kéo mở cửa, lấy điện thoại di động, bật đèn pin sáng lên rồi lén lút mở cửa từng phòng hát karaoke tại tầng 02 nhưng không có tài sản trộm được nên P đi cầu thang bộ lên tầng 03 vào kiểm tra 02 phòng nhưng cũng không có tài sản gì trộm được, P quay lại phòng ngủ của nhân viên. Lúc này, trong phòng ngủ có ánh điện sáng, cửa không khóa nên P mở cửa, nhìn vào bên trong thì thấy Lê Trung H đang nằm ngủ trong tư thế nằm ngửa trên nệm đặt dưới sàn, không mặc áo, mặc quần đùi, đắp mền ngang bụng. P cất điện thoại vào túi quần và lén đi vào phòng. P nghĩ rằng tiền, ví tiền, điện thoại, dây chuyền vàng để sát bên người H nên P tiến sát hông phải của H, khom người, tìm tài sản xung quanh người Hiếu. Trong lúc P đang lục tìm tài sản thì H cử động người, P cho rằng đã bị H phát hiện nên dùng cục đá đang cầm trên tay phải đánh mạnh một cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng thái dương bên trái của H, H vùng vẫy nên P dùng đầu gối phải đè lên người H, tay trái đè lên vai phải H, còn tay phải tiếp tục cầm cục đá đánh mạnh từ trên xuống vào vùng trán bên phải của H. Lúc này, H giãy giụa nên P tiếp tục dùng đầu gối phải đè lên người H, tay trái đè lên cổ, ngực H, tay phải tiếp tục cầm cục đá đánh mạnh liên tiếp nhiều cái từ trên xuống trúng vào vùng đầu, cổ, ngực của H cho đến khi H giãy giụa yếu ớt. Trong khi đánh H thì chân phải của P bị vướng vào mền nên P dùng tay kéo mạnh mền làm cho H bị lật úp người nhưng H vẫn còn giãy giụa yếu ớt và thở mạnh nên P tiếp tục dùng cục đá đang cầm trên tay phải đánh liên tiếp 03 đến 04 cái trúng vào vùng sau đầu của H làm cho H không còn cử động và thở khò khè.

Sau khi đánh anh H xong, P đứng dậy nhìn thấy ngón út chân phải của mình bị rách da, chảy máu nên lấy một áo thun đang treo trên dây phơi quần áo sát vách lau máu trên tay và gói cục đá vào áo, đi ra khỏi phòng ngủ theo đường cũ xuống tầng trệt. Tại chỗ để xe, P thấy xe mô tô biển kiểm soát 64K2-3560 đang để tại đây, trên xe có sẵn chìa khóa nên P kẹp cục đá gây án được gói trong áo thun vừa lấy lên ba ga xe và điều khiển xe này rời khỏi hiện trường. Khi đến cầu bê tông của kênh chính nam thuộc thôn T, xã H, huyện N, P ném cục đá cùng áo thun xuống nước để phi tang vật chứng. Sau đó, điều khiển xe đến nhà trọ T6 thuộc thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi rửa dấu vết máu và thuê phòng số 03 để ngủ, đến khoảng 06 giờ 30 cùng ngày, P tháo băng gạc băng bó ngón trỏ tay trái bị thương trước khi gây án có dính máu nạn nhân bỏ vào sọt rác

trong phòng ngủ, thanh toán tiền nhà nghỉ rồi điều khiển xe mô tô nói trên đến quán cà phê Phước T4 thuộc xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi và để tại đây. Sau đó, P cùng cậu ruột là ông Nguyễn P2 ra sân bay C để di chuyển về nhà ông P2 ở khu phố F, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương ở và P giặt quần áo có dính máu nạn nhân.

Khoảng 09 giờ 45 cùng ngày 18/02/2023, Nguyễn Đăng H4 đến phòng ngủ của Lê Trung H thì phát hiện H đang nằm bất động, trên người có nhiều vết thương, chảy nhiều máu nên hô hoán và cùng ông V1 đưa H đi cấp cứu nhưng H đã chết nên ông V1 trình báo sự việc đến cơ quan Công an.

Kết quả giám định:

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 35/TT ngày 14/8/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Từ đầu mày phải đến giữa cung mày phải có nhiều vết đứt da cơ nằm dọc, bờ mép nham nhở, để lộ xương hộp sọ bị vỡ.

- Vùng trán phải tương ứng vết thương bầm tụ máu và đứt da cơ kích thước (5x4)cm, tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ vỡ nát nhiều mảnh sụp vào trong.

- Vùng trán - thái dương trái tương ứng vết thương đứt da cơ kích thước (1,5x0,4)cm, tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ vỡ sụp vào trong.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ và tụ máu nội sọ.

3. Kết luận khác (nếu có):

Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích trên tử thi Lê Trung H phù hợp vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

+ Tại Bản kết luận giám định số 217/KL-KTHS ngày 22/02/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận: Dấu vết đường vân tay được đánh số 1 và 2 là do người có dấu đường vân in trên ô ngón "nhẫn trái" và "giữa trái" chỉ bản số: 212779716, ghi tên: ĐOÀN NAM PHƯỚC, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1989, nơi ĐKHKTT: Hành Minh, Nghĩa Hành, lập ngày 12/12/2006, tại N để lại.

+ Tại Bản kết luận giám định số 402/KL-KTHS ngày 06/5/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận dữ liệu kỹ thuật số đầu ghi nhãn hiệu KBVISION thu giữ của ông Đỗ Hồng V1 (Chủ quán K):

- Trích xuất được 23 tập tin video có định dạng "*.DAV", tổng dung lượng 10.2GB.

- Trích xuất được 26 hình ảnh đại diện từ 23 tập tin video trên liên đến vụ án. Các hình ảnh được đưa vào một bản ảnh.

- Sao chép toàn bộ 23 tập tin video và 26 hình ảnh sang 03 đĩa DVD.

Quá trình điều tra nhận thấy Đoàn Nam P có dấu hiệu của bệnh tâm thần nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định tâm thần đối với P theo Quyết định số 125/QĐ-CSHS ngày 20/6/2023.

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 979/KLGĐ ngày 02/8/2023 của Trung tâm P3, kết luận tình trạng tâm thần đối với Đoàn Nam P như sau:

Trước thời điểm gây án.

a. Kết luận về y học: Trạng thái loạn thần di chứng do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.7).

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại thời điểm gây án:

a. Kết luận về y học: Trạng thái loạn thần di chứng do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.7).

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Thời điểm hiện tại:

a. Kết luận về y học: Trạng thái loạn thần di chứng do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.7).

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại Bản kết luận giám định số 249/KL-KTHS, ngày 08/3/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận:

1. Khẩu súng cần giám định không phải vũ khí quân dụng. Đây là đồ chơi nguy hiểm có hình dạng giống súng ngắn ổ quay, bắn loại đạn bi thạch, nhựa, xốp...

2. 09 (chín) viên đạn cần giám định là loại đạn thể thao cỡ 5,6x 15.5mm, cấu tạo vỏ đạn bằng kim loại màu vàng đồng, đầu đạn bằng kim loại màu xám đen. Loại đạn này không sử dụng để bắn được cho khẩu súng nêu trên.

Kết luận định giá:

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13/KLHĐĐGTS ngày 12/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Xe mô tô mang biển kiểm soát 64K2-3560 tại thời điểm tháng 02/2023 có giá là 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*.

Từ những nội dung đã được xác định nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2024/HS-ST ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Nam P phạm tội *"Giết người"*.

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Nam Phước T5 chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/02/2023).

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 14/5/2024, bị cáo Đoàn Nam P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 13/5/2024, người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Lê Trung H là ông Lê Thành H1 và bà Hồ Thị T có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt, áp dụng hình phạt Tử hình đối với bị cáo, yêu cầu xem xét việc bỏ lọt tội Cướp tài sản đối với bị cáo, đồng thời yêu cầu tăng tiền bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đoàn Nam P; ông Lê Thành H1 và bà Hồ Thị T đều giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm đối với vụ án như sau:

- Về tố tụng, Hội đồng xét xử, những người tiến hành và tham gia tố tụng khác đã thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Về nội dung, sau khi phân tích nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên các Quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về hình phạt, người bào chữa cho rằng: bị cáo chỉ có mục đích đi trộm cắp tài sản nhưng sau đó có hành vi giết người là do hoảng loạn nên bị cáo lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 64K2-3560 có sẵn chìa khóa đang để tại quán karaoke để tẩu thoát khỏi hiện trường mà không tiếp tục lục tìm tài sản để trộm cắp, bị cáo bị bệnh lý hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi mới dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo khó khăn nhưng cũng đã cố gắng bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo đã tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự; cha bị cáo là ông Đoàn Nam V là người có đóng góp cho đất nước. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự chấp nhận kháng cáo xử phạt bị cáo mức án 20 năm là phù hợp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện hợp pháp của người bị hại gửi Bản luận cứ trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo

của ông Lê Thành H1 và bà Hồ Thị T, tăng hình phạt Tử hình đối với bị cáo, xem xét việc bỏ lọt tội *"Cướp tài sản"* và tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét kháng cáo của bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Vụ án có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm:

Theo khai nhận của bị cáo Đoàn Nam P và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện, sau khi bị cáo có hành vi giết bị hại Lê Trung H thì đã chạy xuống tầng 01 của quán karaoke Bảo T3 lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 64K2-3560 để nhanh chóng tẩu thoát khỏi hiện trường. Mặc dù, Tòa án cấp sơ thẩm đã có Quyết định trả hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi yêu cầu khởi tố, xử lý về hành vi *"Cướp tài sản"* nhưng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi có Văn bản số 04/VKS-P1 ngày 03/4/2024, nội dung cho rằng, xe mô tô biển kiểm soát 64K2-3560 có giá trị 1.000.000 đồng; anh Lê Trung H không có nghĩa vụ quản lý, trông coi; mục đích của bị cáo đến quán K để lấy tài sản có giá trị cao như tiền, vàng, không có mục đích chiếm đoạt chiếc xe trên, nên kết luận bị cáo Đoàn Nam P không cấu thành tội *"Cướp tài sản"* là không đúng.

Hội đồng xét xử xét thấy, chiếc xe máy nói trên của chị Nguyễn Thị Kiều T2 mua để cho các nhân viên sử dụng đi lại, đêm 18/02/2023 do chị RaLan Thị D2 sử dụng chạy đến quán karaoke Bảo T3, nhưng sau đó, chị RaLan Thị D2 đã nhờ người khác chở về, chìa khóa vẫn gắn trong xe và để tại tầng 01, quán karaoke Bảo T3, tại quán K còn lại là anh Lê Trung H quản lý, trông coi thì bị cáo có hành vi giết anh H, sau khi đã giết anh H thì bị cáo có hành vi chiếm đoạt xe mô tô nói trên, để tẩu thoát khỏi hiện trường, như vậy, khách thể của tội phạm trong vụ án này về quyền sở hữu là của chị T2, về quyền quản lý chiếc xe mô tô thuộc về anh H, tài sản không thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo đã dùng vũ lực tấn công làm cho anh H chết, không còn khả năng phản kháng, tiếp đó có hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô, vì vậy, hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 64K2-3560 của bị cáo có đầy đủ dấu hiệu của tội *"Cướp tài sản"* được quy định tại Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Việc không truy tố, xét xử hành vi phạm tội *"Cướp tài sản"* đối với bị cáo Đoàn Nam P là bỏ lọt tội phạm.

[1.2] Về thu thập tài liệu, chứng cứ (đối với vật gây án):

Trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo Đoàn Nam P đã khai nhận tại các Bản tự khai ngày 18/02/2023; ngày 19/02/2023; ngày 21/02/2023; Biên bản lấy

lời khai ngày 19/02/2023; Biên bản lấy lời khai ngày 21/02/2023 (Bút lục 433, 434, 436, 440, 441) hầu hết lời khai thể hiện, khi đi gây án bị cáo đã mang theo một tay đấm bằng sắt và đã sử dụng tay đấm sắt đó đánh vào vùng đầu, mặt của bị hại nhiều lần, sau khi gây án xong, đến sáng hôm sau ngày 19/02/2023 bị cáo mang tay đấm bằng sắt đó cho V2 "Đen", còn đối với các lời khai khác thì bị cáo khai chỉ sử dụng viên đá chẻ để đánh anh Lê Trung H, thậm chí bị cáo còn khai đã dùng viên đá chẻ gây án để không ảnh hưởng tới V2 "Đen", xem xét Biên bản khám nghiệm tử thi của anh Lê Trung H cho thấy có hàng chục vết thương do vật sắc gây ra, xét thấy, vật gây án trong vụ án có nhiều mâu thuẫn nhưng quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q chưa điều tra làm rõ về hung khí mà bị cáo đã sử dụng để gây án, xác định bị cáo có sử dụng cả tay đấm sắt và hòn đá để đánh anh H hay không, quá trình điều tra cũng không tiến hành đối chất giữa bị cáo với V2 "Đen" để làm rõ về tay đấm sắt mà nhiều lần bị cáo đã khai. Việc điều tra như trên là chưa đúng quy định tại các Điều 88; 89 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngoài ra, sau khi giết anh H, bị cáo khai có kể lại toàn bộ hành vi phạm tội cho gia đình ông Nguyễn P2 là cậu ruột của bị cáo nghe, ông P2 có khuyên bị cáo đi đầu thú, nhưng chưa kịp đi thì bị cáo đã bị Công an bắt. Quá trình điều tra chưa làm rõ trong gia đình của ông P2 có những người nào biết bị cáo có hành vi giết người, có đủ điều kiện thời gian trình báo sự việc, tố giác tội phạm hoặc có hành vi che dấu tội phạm hay không, để có cơ sở xử lý vụ án triệt để.

Từ các phân tích nêu trên, xét thấy quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và có một số nội dung chưa được điều tra làm rõ, Tòa án cấp phúc thẩm không thể khắc phục, bổ sung được, do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm, giao hồ sơ về lại cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi để tiến hành điều tra lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Đối với các nội dung kháng cáo khác của đại diện hợp pháp của người bị hại, của bị cáo và án phí sẽ được xem xét khi giải quyết lại vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; các điểm a, b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của ông Lê Thành H1 và bà Hồ Thị T - người đại diện hợp pháp của người bị hại, hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2024/HS-ST ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tiến hành điều tra lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

3. Hội đồng xét xử phúc thẩm tiếp tục tạm giam bị cáo cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thụ lý lại vụ án.

4. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại; án phí hình sự; dân sự sơ thẩm; xử lý vật chứng sẽ được xem xét khi giải quyết lại vụ án.

5. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Đoàn Nam P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi (03);
- Công an tỉnh Quảng Ngãi (03);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- TTG CA tỉnh Quảng Ngãi (02);
- Bị cáo (TTG giao cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Hành Minh, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Công Thi